

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét các báo cáo của UBND Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố; Cục Thi hành án dân sự Thành phố; các báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố; ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND Thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội (KTXH) năm 2024 của thành phố Hà Nội với mục tiêu tổng quát và chỉ tiêu chủ yếu cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng gắn với kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của kinh tế Thủ đô. Đẩy mạnh và tạo chuyển biến tích cực hơn trong thực hiện các khâu đột phá, cơ cấu lại kinh tế Thủ đô gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và năng lực nội tại của kinh tế Thủ đô. Đẩy mạnh CCHC gắn với chuyển đổi số; tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; nâng cao thứ hạng các chỉ số PAPI, PCI, PAR-Index, SIPAS. Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế; thúc đẩy hạ tầng và công nghệ số, ứng dụng khoa học và công nghệ trong xây dựng thành phố thông minh. Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Quản lý chặt chẽ và phát triển hạ tầng đô thị; triển khai thực hiện các quy hoạch được duyệt. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đảm bảo quốc phòng, quân

sự địa phương và giữ vững trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục thực hiện năm chủ đề “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo và phát triển*”.

2. Thông qua 24 chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế-xã hội năm 2024, trong đó: GRDP tăng 6,5-7,0%; GRDP/người 160-162 triệu đồng; Vốn đầu tư thực hiện tăng 10,5-11,5%; Kim ngạch xuất khẩu tăng 4-5%; Kiểm soát chỉ số giá dưới 4%; Giảm 300-400 hộ nghèo... (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Bảo đảm mục tiêu tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và các cân đối lớn của kinh tế Thủ đô

Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các chương trình hành động, triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân trên cơ sở rà soát, kiểm tra, cắt bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, tăng chi phí, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm 2024, cần kịp thời rà soát các chỉ tiêu và có giải pháp chủ động thực hiện, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu kinh tế- xã hội của cả nhiệm kỳ 2021-2025.

Thực hiện hiệu quả, kịp thời chính sách của Trung ương về lãi suất, tín dụng để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân và các lĩnh vực ưu tiên đủ nguồn vốn cho sản xuất, kinh doanh; cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ để hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính – ngân sách; quản lý chặt chẽ thu ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu còn dư địa, tiềm năng; tăng tỷ trọng các khoản thu mang tính bền vững; thực hiện rà soát lại thuế khoán, trước mắt tập trung vào một số lĩnh vực và địa bàn các quận và các thị trấn. Thực hiện tốt các chính sách về miễn, giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí để góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách nhà nước.

Đảm bảo cân đối cung - cầu, nhất là cân đối về xăng, dầu và các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng. Kiểm soát tốt giá cả, thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; tuyên truyền sử dụng tiết kiệm điện; thực hiện các giải pháp kiểm soát chỉ số giá tiêu dùng dưới 4%. Nâng cao hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác đẩy mạnh cơ hội hợp tác, xuất khẩu. Hỗ trợ doanh nghiệp về thông tin thị trường, về đăng ký, bảo hộ và phát triển thương hiệu, về áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn

quốc tế. Tăng cường các đơn hàng sản xuất phục vụ xuất khẩu, phấn đấu kim ngạch xuất khẩu tăng từ 4-5%.

2. Cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ

Phát triển thương mại, dịch vụ: Nâng cao năng lực nội tại của ngành; chú trọng xây dựng cơ chế thúc đẩy xúc tiến thương mại, kêu gọi đầu tư phát triển các loại hình thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại. Có giải pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng thương mại trên địa bàn; kêu gọi đầu tư Dự án chợ đầu mối quốc tế nông sản tại thành phố Hà Nội (tại xã Yên Thường, huyện Gia Lâm), chợ đầu mối nông sản tổng hợp tại huyện Mê Linh và 01 dự án khu Outlet. Củng cố hệ thống các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi. Nghiên cứu, xây dựng các khu mua sắm cao cấp đáp ứng nhu cầu của người có thu nhập cao và khách quốc tế. Khai thác các lợi thế từ các hiệp định thương mại, lợi thế địa kinh tế của Thành phố thông qua phát triển và vận hành trung tâm lưu chuyển hàng hóa, trung tâm logistics cung ứng các dịch vụ hỗ trợ cho thương mại. Triển khai các chương trình tiêu thụ hàng hóa trên thị trường nội địa thông qua các kênh thương mại điện tử; sử dụng logistics điện tử trong giao nhận hàng hóa, sản phẩm. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội tăng 11%.

Xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng điểm đến du lịch, nâng cao chất lượng hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ. Phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với hoạt động trải nghiệm, mô hình mới; khai thác hiệu quả không gian phố đi bộ gắn với các tuyến phố ẩm thực, biểu diễn văn hóa, nghệ thuật theo chủ đề để trở thành điểm nhấn riêng. Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố trọng điểm trong cả nước nhằm quảng bá điểm đến và xây dựng tour du lịch có tính kết nối cao. Thực hiện tuyên truyền, quảng bá mạnh mẽ hình ảnh du lịch, các điểm, sản phẩm du lịch mới của Thủ đô trên các kênh truyền thông, truyền hình trong nước và quốc tế, các website, các nền tảng mạng xã hội. Đổi mới các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, kêu gọi các hoạt động đầu tư về du lịch. Phấn đấu năm 2024 thu hút: 4,5 triệu lượt khách du lịch quốc tế, trong đó khoảng 3,2 triệu khách có lưu trú; 21 triệu khách du lịch nội địa.

Phát triển công nghiệp, xây dựng: Hình thành và phát triển cụm liên kết ngành công nghiệp đối với một số ngành, sản phẩm công nghiệp ưu tiên có lợi thế cạnh tranh, chuyên môn hóa và giá trị cao trong chuỗi sản xuất. Năm 2024, phấn đấu thu hút sự tham gia của 20-25 doanh nghiệp với khoảng 30-35 sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp chủ lực Thành phố. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý cụm công nghiệp đang hoạt động và

chuyển đổi số cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp. Xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, hướng dẫn xây dựng, phát triển mô hình Trung tâm thiết kế sáng tạo. Áp dụng thực hiện mô hình điển hình chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến hiện đại vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn theo hướng bền vững. Có các giải pháp an toàn điện, quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện, thúc đẩy phát triển năng lượng mới và tái tạo. Phần đầu đạt mức tiết kiệm năng lượng từ 1,4% - 1,8% so với mức năng lượng dự báo nhu cầu; 80% doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và 70% các cơ sở công nghiệp nông thôn, làng nghề được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao, bền vững và an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa nông thôn và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, hình thành thêm các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung; đẩy mạnh chuyển đổi mô hình trồng trọt từ vô cơ sang hữu cơ. Chuyển đổi các diện tích sản xuất lúa tại các vùng khó khăn về tưới tiêu sang cây trồng khác có giá trị kinh tế. Giảm dần diện tích trồng lúa, năm 2024 đạt 150.000 ha, phát triển theo hướng tăng cơ cấu giống lúa chất lượng cao; mở rộng diện tích gieo trồng cây rau, hoa, cây ăn quả. Hoàn thiện Kế hoạch thúc đẩy tái sử dụng, tái chế biến chất thải hữu cơ, phế phụ phẩm nông nghiệp thành nguyên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường gắn kết chuỗi giá trị nông sản hữu cơ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025. Đảm bảo an toàn vệ sinh dịch bệnh; thực hiện không chăn nuôi trong khu dân cư, di dời các cơ sở chăn nuôi, điểm chăn nuôi nhỏ lẻ ra xa khu dân cư; phát triển đàn vật nuôi ổn định. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu nội ngành chăn nuôi, tăng tỷ trọng sản xuất giống và nuôi trồng thủy sản; khuyến khích nuôi công nghiệp trên cả diện rộng và quy mô nhỏ, áp dụng nuôi thâm canh, công nghệ cao, thực hành nuôi tốt (GAP).

Quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có theo hướng kinh doanh rừng bền vững, tăng giá trị kinh tế đất trồng rừng. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” của Thủ tướng Chính phủ, hoàn thành mục tiêu tỷ lệ cây xanh 8-10m²/người và tỷ lệ độ che phủ rừng 5,6-6,2% vào năm 2025.

Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm (ATTP) liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành. Xây dựng các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng, minh bạch thông

tin, truy xuất nguồn gốc. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm bảo đảm ATTP. Phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nhằm tạo thị trường tiêu thụ ổn định, quy mô lớn. Áp dụng các công nghệ, thiết bị thông minh trong việc quản lý, điều khiển môi trường nuôi trồng, giúp giảm nhân công lao động, tăng chất lượng và sản lượng nông sản. Phần đầu đến hết năm 2024 có thêm 40 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 35 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tập trung hoàn thiện và tổ chức đánh giá xếp hạng ít nhất khoảng 400 sản phẩm mới, ưu tiên sản phẩm từ ý tưởng, đặc sản các vùng miền, làng nghề có thương hiệu.

Phát triển mô hình kinh tế mới: Xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm tạo điều kiện phát triển kinh tế chia sẻ và kiểm soát rủi ro. Phát triển loại hình kinh tế đêm thông qua các loại hình dịch vụ văn hóa, vui chơi, giải trí... Thúc đẩy phát triển kinh tế số, thực hiện hiệu quả Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách thể chế phục vụ cho phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn liền với phát triển công nghệ, kinh tế số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) gắn với chuyển đổi số; tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức

Xây dựng chính quyền địa phương tinh gọn và hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Các ngành, các cấp triển khai nhiệm vụ phụ trách bằng kế hoạch cụ thể ngay từ đầu năm; giám sát và báo cáo thực hiện định kỳ nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ. Tập trung giải quyết những tồn tại, hạn chế trong công tác xây dựng cơ chế, chính sách. Xác định và tập trung giải quyết những việc khó, tìm giải pháp giải quyết dứt điểm những việc tồn tại lâu. Rà soát các nội dung, nhiệm vụ đã phân cấp, ủy quyền, đánh giá hiệu quả thực hiện; kịp thời bổ sung các quy định, quy chế, tổ chức phân công, phối hợp, bố trí đủ nhân lực, nguồn lực đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền; tiếp tục xem xét đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền lĩnh vực đủ điều kiện hoặc còn một số vướng mắc bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện.

Triển khai hiệu quả Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030. Phần đầu năm 2024, hoàn thiện đề án đầu tư, phát triển đưa các huyện Hoài Đức, Thanh Trì lên quận.

Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), quy định kinh doanh gắn với chuyển đổi số, phân cấp trong giải quyết TTHC. Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại liên kết đồng bộ, hiệu quả, tổng thể, bao trùm, xuyên suốt; nâng cao mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin của các sở, ban ngành, địa phương; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu. Phân đấu năm 2024, 100% hồ sơ công việc tại cấp Thành phố, 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Trên 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Thành phố. Hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố.

Đưa vào sử dụng, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức Thành phố. Hoàn thành dự án “Lập mới, bổ sung, chỉnh lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp thuộc thành phố Hà Nội”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy của các đơn vị; phê duyệt vị trí việc làm các Sở ngành, đơn vị theo hướng dẫn của Trung ương; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua Luật Thủ đô (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024); triển khai thực hiện sau khi Luật được thông qua. Tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch của UBND Thành phố thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 26/8/2022 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc nghiêm túc theo Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với chính quyền địa phương trong việc chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật; rà soát, sắp xếp, ổn định đơn vị hành chính.

Tiếp tục cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; chất lượng các dịch vụ công lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tăng cường quản lý nhà nước kết hợp với phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

4. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; nâng cao thứ hạng các chỉ số PAPI, PCI, PARIndex, SIPAS

Nâng cao các chỉ số đo lường mức độ hiệu quả của quản trị, hành chính, mức độ cạnh tranh của môi trường đầu tư, kinh doanh; Tháo gỡ về thủ tục cho các nhà đầu tư; chú trọng các dự án lớn để tập trung hoàn thành thủ tục đẩy nhanh tiến độ cấp phép và triển khai thực hiện dự án. Thực hiện đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; các giải pháp tạo điều kiện cho doanh nghiệp được tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất hợp lý. Tăng tốc hoạt động chuyển đổi số và xây dựng hạ tầng số bảo đảm điều kiện phục vụ các nhiệm vụ phát triển nền tảng số, dữ liệu số. Thực hiện hiệu quả hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính liên thông 3 cấp; phần mềm quản lý văn bản; phần mềm quản lý công chức bảo đảm hoạt động của chính quyền công khai minh bạch, hiệu lực. Triển khai đồng bộ các giải pháp về cải thiện, nâng cao các Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền giai đoạn 2021-2025; cải thiện, nâng cao các chỉ số CCHC, chỉ số Hải lòng của người dân (SIPAS), Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

Phát triển đồng bộ hạ tầng kết nối, hạ tầng đô thị và hạ tầng công nghiệp; Tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực của kinh tế tư nhân. Hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế; hình thành mô hình doanh nghiệp hiện đại, gắn kết vào mạng sản xuất toàn cầu và chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Nâng cao chất lượng thu hút đầu tư nước ngoài về chiều sâu, xây dựng và triển khai các biện pháp thu hút các tập đoàn xuyên quốc gia vào đầu tư, kinh doanh tại Thủ đô.

5. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế; thúc đẩy hạ tầng và công nghệ số, ứng dụng khoa học và công nghệ trong xây dựng thành phố thông minh

Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh giai đoạn 2021-2025”; Nghị quyết số 09-NQ/TU của Thành ủy về phát triển công nghiệp văn hóa Thủ đô với định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức lễ kỷ niệm 70 năm ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2024).

Đổi mới phương thức hoạt động của các nhà hát; Tăng cường bảo hộ quyền tác giả, chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật Thủ đô. Quan tâm, chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh

thắng. Đẩy mạnh công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, hoàn thành cơ chế quản lý, hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Nâng cao chất lượng các mô hình văn hóa; Nâng cao hiệu quả việc triển khai thực hiện “*Quy tắc ứng xử của cán bộ, công nhân viên chức người lao động cơ quan Hà Nội*” và “*Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội*”; Phát huy hiệu quả của quy ước, hương ước và các giá trị văn hóa truyền thống trong việc xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí thí điểm và lộ trình thực hiện các “*tiêu chí về tầm ảnh hưởng*” và “*tiêu chí đáng sống*” để phù hợp với các đô thị lớn khác trên thế giới.

Tập trung phát triển những môn thể thao là thế mạnh của Hà Nội. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị luyện tập, thi đấu thể dục, thể thao tại Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội để trở thành trung tâm đào tạo vận động viên cấp cao của cả nước và khu vực.

Nâng cao chất lượng toàn diện để tạo đà bứt phá trong ngành giáo dục. Chú trọng rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp và hoàn thiện quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên của Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục và đào tạo, thực hiện chương trình giáo dục toàn diện với việc xây dựng mạng lưới hỗ trợ phát triển giáo dục giữa cộng đồng với nhà trường. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo. Thí điểm triển khai một số mô hình trường học mới của các cấp; tiếp tục triển khai mô hình trường công lập tự chủ chất lượng cao, trường học điện tử, trường học thông minh. Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục theo hướng đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng; Đổi mới cơ chế tuyển dụng, sử dụng giáo viên theo hướng linh hoạt để các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông được bố trí đủ định mức giáo viên theo quy định; Đa dạng hóa các loại hình bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non. Sớm có giải pháp khắc phục tình trạng quá tải học sinh tại một số địa bàn, khu vực; giảm tình trạng chênh lệch chất lượng giáo dục giữa khu vực nội thành và ngoại thành.

Tập trung ưu tiên, đẩy nhanh tiến độ, bố trí đủ nguồn lực đầu tư từ ngân sách Thành phố để triển khai thực hiện Kế hoạch số 139/KH-UBND về Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo. Tăng cường đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất cho giáo dục và đào

tạo theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa và chuẩn hóa. Xây dựng 07 trường phổ thông liên cấp tiên tiến, hiện đại thuộc Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Phân đầu năm 2024, tỷ lệ trường mầm non công lập, tiểu học công lập, THCS công lập, THPT công lập đạt CQG đạt 78,5%; năm 2024 công nhận mới tăng thêm 114 trường. Rà soát các dự án sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách đối với lĩnh vực y tế, giáo dục chậm triển khai để sớm có giải pháp đẩy nhanh tiến độ hoặc nếu đủ điều kiện thì sớm thu hồi, giao các đơn vị đủ năng lực triển khai thực hiện. Tập trung xây dựng đầy đủ định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, thông tin truyền thông, lao động, thương binh, xã hội,... Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, du lịch, đổi mới sáng tạo,...

Phát triển hệ thống y tế Thủ đô hiện đại, chăm sóc toàn diện, nâng cao sức khỏe nhân dân. Duy trì tốt hệ thống giám sát, phát hiện bệnh truyền nhiễm. Nâng cao chất lượng tuyến y tế cơ sở, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các trạm y tế và phòng khám đa khoa nhằm thu hút người bệnh đến khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở. Phân đầu Tỷ lệ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa đạt trên 70%; Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt 45%; Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%. Thẩm định bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn, bố trí số lượng người hành nghề để đảm bảo hoạt động chuyên môn khám chữa bệnh tại các trạm y tế, phòng khám đa khoa. Phân đầu năm 2024, tỷ lệ bác sỹ/vạn dân đạt 15,8 bác sỹ/vạn dân. Đẩy mạnh triển khai trạm y tế theo nguyên lý Y học gia đình, thực hiện quản lý các bệnh không lây nhiễm, quản lý sức khỏe người dân (cập nhật hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử khi có phần mềm của Bộ Y tế). Xây dựng thí điểm bệnh viện đạt chất lượng tiêu chuẩn quốc tế JCI (hệ thống tiêu chuẩn về đánh giá chất lượng dịch vụ y tế). Nâng cao chất lượng công tác dân số; trong đó, chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển; bảo đảm mức sinh thay thế, đưa tỷ lệ giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên. Phân đầu giảm 0,1% tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm 2023. Phát triển các dịch vụ tầm soát, chẩn đoán sớm các tật, bệnh bẩm sinh, hỗ trợ sinh sản. Phát triển chuyên ngành lão khoa tại các cơ sở y tế; khuyến khích phát triển các cơ sở nuôi dưỡng, chăm sóc người già, người cao tuổi và triển khai các giải pháp nâng cao thể lực, tầm vóc thanh niên Hà Nội. Rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết tại các cơ sở y tế, tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh tiếp cận các dịch vụ y tế; triển khai hệ thống Telemedicine (sử dụng công nghệ để chẩn đoán bệnh hoặc theo dõi người bệnh từ xa) giữa các đơn vị trong ngành và xây dựng hệ

thống y tế thông minh tại các tuyến... Đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp thu hút, củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực tuyến y tế cơ sở.

Thúc đẩy hạ tầng và công nghệ số, ứng dụng khoa học và công nghệ (KHCN) trong xây dựng thành phố thông minh. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển hạ tầng cho công nghiệp công nghệ số làm nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số thành phố Hà Nội. Hoàn thành xây dựng Đề án Thành phố thông minh thành phố Hà Nội; Bổ sung, hoàn thiện Danh mục cơ sở dữ liệu của thành phố Hà Nội. Phát triển Trung tâm dữ liệu chính, Trung tâm dữ liệu dự phòng, hướng tới hình thành trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung của Thành phố. Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của Thành phố, từng bước chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ điện toán đám mây (Cloud) với các mô hình triển khai và các loại hình dịch vụ cung cấp trên đám mây khác nhau, phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước của Thành phố. Tập trung nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghệ số, công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, du lịch, xử lý rác thải, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Chú trọng phát triển công nghệ lõi, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, an ninh mạng, công nghệ chuỗi khối, Internet vạn vật;... Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số...; Phấn đấu năm 2024, tỷ lệ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo đạt trên 50%. Hoàn thiện cơ chế chính sách liên quan đến đổi mới sáng tạo; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với các chuỗi giá trị nội địa, khu vực và toàn cầu. Phát triển dịch vụ trung gian trên thị trường khoa học công nghệ. Đẩy nhanh phát triển các doanh nghiệp KHCN. Phấn đấu có 170 đơn vị được chứng nhận doanh nghiệp KHCN. Khuyến khích người dân tham gia sử dụng các dịch vụ công trực tuyến đã áp dụng.

6. Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

Đảm bảo tốt an sinh xã hội, chăm lo, thực hiện đầy đủ các chính sách người có công, các chính sách trợ giúp xã hội, thực hiện tốt chính sách giảm nghèo bền vững, từng bước nâng cao phúc lợi xã hội phù hợp với đặc thù và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố. Hỗ trợ nâng cao mức sống, tiếp tục giảm tỷ lệ hộ cận nghèo và thực hiện giảm 300-400 hộ nghèo. Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề, hiệu quả giải quyết việc làm. Phát triển thị trường lao động, hiện đại hóa nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm. Năm 2024 phấn đấu tuyển dụng 20.000 lao động, đưa 4.000 lao động đi xuất khẩu lao

động thông qua tổ chức 230 phiên giao dịch việc làm, giải quyết việc làm cho 165.000 lao động. Giảm tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%. Xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động. Hoàn thành Bộ định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ đào tạo các nghề đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Phấn đấu năm 2024, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 74,2%. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ và nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT.

7. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 05/5/2023 về triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH T.Ư Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất; Đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao quỹ đất 20%, 25% còn tồn tại để đưa vào khai thác sử dụng theo quy hoạch; Khai thác hiệu quả quỹ đất các dự án hạ tầng kỹ thuật và hai bên tuyến đường vành đai 4 – Vùng Thủ đô để đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn thu cho ngân sách. Hoàn thành Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025); Thực hiện điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030. Xây dựng và ban hành Đề án khai thác nguồn lực đất đai. Có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về chính sách đất dịch vụ trên địa bàn một số quận, huyện để hoàn thành công tác giao đất dịch vụ cho các hộ dân, cá nhân đủ điều kiện.

Xây dựng phương án thí điểm “Kiểu mẫu về môi trường triển khai công tác phân loại rác tại nguồn đồng bộ với hoạt động duy trì vệ sinh môi trường”, trong đó lựa chọn thực hiện thí điểm 01 phường/xã tại mỗi quận, huyện và Thị xã Sơn Tây. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư nhà máy giai đoạn II khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn; xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Núi Thong; phấn đấu đưa Nhà máy điện rác Seraphin vào vận hành quý I/2024; lập đề án phục hồi môi trường tại các khu xử lý Nam Sơn, Xuân Sơn khi các nhà máy điện rác đi vào hoạt động. Hoàn thiện Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; kiểm tra, giám sát và thực hiện hậu kiểm công tác hạn chế đốt rơm rạ, chấm dứt việc sử dụng bếp than tổ ong. Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các điểm mỏ cát theo kế hoạch. Hoàn thành công tác điều tra, khoanh định các khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất; thực hiện giải pháp cải trữ lượng, chất nước

dưới đất, chống sụt lún. Đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ.

8. Quản lý chặt chẽ và phát triển hạ tầng đô thị; triển khai thực hiện các quy hoạch được duyệt

Hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh Quy hoạch Giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; cập nhật quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt từ nay đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Xây dựng bản đồ giao thông số trực tuyến để phục vụ công tác quản lý, điều hành và điều tiết giao thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng điểm đỗ xe. Hoàn thành Đề án thu phí phương tiện cơ giới vào một số khu vực trên địa bàn Thành phố có nguy cơ ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường để hạn chế số lượng xe cơ giới đi vào. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông. Hoàn thành đưa vào khai thác vận hành đoạn trên cao tuyến đường sắt đô thị Nhón - Ga Hà Nội; đẩy nhanh chuẩn bị đầu tư các dự án đường sắt đô thị theo quy hoạch; hoàn thành phê duyệt điều chỉnh dự án và triển khai đấu thầu xây dựng tuyến Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo. Nâng cao chất lượng, mở rộng vùng phục vụ, hợp lý hóa mạng lưới các tuyến xe buýt. Thay thế các phương tiện vận tải hành khách công cộng sử dụng năng lượng sạch, thân thiện môi trường để thu hút và khuyến khích người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành giao thông vận tải, xây dựng hệ thống giao thông thông minh, chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về hạ tầng giao thông và phương tiện giao thông.

Tập trung thực hiện các Chương trình phát triển nhà ở của Thành phố; Kế hoạch phát triển nhà ở tái định cư thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. Xây dựng và ban hành cơ chế chính sách về quản lý, sử dụng quỹ nhà thuộc sở hữu Nhà nước cho các tổ chức, cá nhân thuê để sử dụng vào mục đích kinh doanh, dịch vụ và các mục đích khác không phải để ở; Quy chế quản lý, sử dụng nhà biệt thự cũ được xây dựng từ trước năm 1954; Cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các thành phần kinh tế tham gia thực hiện công tác cải tạo, trùng tu, chỉnh trang các biệt thự cũ và các công trình kiến trúc khác được xây dựng từ trước năm 1954; Quy định bàn giao, tiếp nhận, bố trí và bán nhà tái định cư.

Tập trung kiểm tra việc quản lý, vận hành, sử dụng nhà chung cư; việc chấp hành công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ các nhà chung cư cao tầng, nhà có nhiều căn hộ để ở. Đẩy nhanh việc rà soát, lập kế hoạch và di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm không phù hợp quy hoạch... ra khỏi khu vực

nội thành, dành quỹ đất để ưu tiên xây dựng trường học, thiết chế văn hóa khu vực nội đô. Kiên quyết chấn chỉnh, xử lý nghiêm các sai phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên; có các giải pháp cụ thể để tăng cường công tác quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản đảm bảo hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Quản lý chặt chẽ hoạt động sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, không để tình trạng chiếm dụng hè phố, lòng đường, lề đường bộ và hành lang đường sắt để kinh doanh, buôn bán và sử dụng vào mục đích khác gây cản trở giao thông; tổ chức giải tỏa, xử lý các trường hợp lấn chiếm lòng đường, hành lang an toàn giao thông.

Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung hoàn thành 04 dự án phát triển nguồn cấp nước; thực hiện đầu tư đối với 08 dự án thoát nước, xử lý nước thải; đẩy nhanh tiến độ dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải Yên Xá. Làm tốt công tác chỉnh trang đô thị; kiểm tra, khắc phục các điểm úng ngập; trồng cây xanh, cắt tỉa cây bóng mát; cải tạo, nâng cấp công viên, vườn hoa theo quy hoạch; duy trì tỷ lệ chiếu sáng đô thị; hạ ngầm dây điện, cáp viễn thông theo kế hoạch; Khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng đề án quản lý vỉa hè, lòng đường trên địa bàn Thành phố. Chỉ đạo các quận, huyện, thị xã triển khai việc cải tạo, sửa chữa vỉa hè theo quy định tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố về việc thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tiếp tục cải tạo, nâng cấp công viên, vườn hoa và hồ nước theo quy hoạch.

Hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thủ đô đến năm 2023, định hướng đến năm 2050, điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 theo hướng phát triển đô thị văn minh, hiện đại, giữ gìn văn hóa nông thôn Bắc Bộ gắn với làng nghề, bảo tồn di tích lịch sử văn hóa. Đẩy nhanh việc Phê duyệt các quy hoạch phân khu đô thị vệ tinh Hòa Lạc, Sơn Tây, Sóc Sơn; việc lập quy hoạch xây dựng vùng huyện. Tăng cường lập quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị riêng các khu vực quan trọng nhà nước cần quản lý theo Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 phê duyệt danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021 - 2025, các quy hoạch khác được giao từ năm 2023 về trước. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quy hoạch kiến trúc. Tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch, quy chế quản lý kiến trúc.

Triển khai nghiên cứu, xây dựng, ban hành Kế hoạch đầu tư đồng bộ hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, chất thải, bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026-2030; đẩy nhanh công tác nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư, triển khai bước đầu các tuyến đường sắt đô thị, các công trình giao thông và công trình trọng điểm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố. Đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư ngay từ đầu năm, đặc biệt là các dự án trọng điểm nhằm hoàn thành kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

9. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Thực hiện tốt Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài, phấn đấu năm 2024 đạt tỷ lệ trên 90%. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chương trình số 10-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”. Tăng cường đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục ý thức chấp hành và thực thi pháp luật. Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức phòng chống tham nhũng ở các cấp, các ngành; quan tâm xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, xã hội, các cơ quan báo chí, truyền thông trong công tác phòng, chống tham nhũng.

10. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Bám sát các nhiệm vụ đối ngoại trọng tâm của Đảng và Nhà nước; xác định rõ các mục tiêu đối ngoại trong từng lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa để chủ động xây dựng kế hoạch tích hợp, lồng ghép trong các sự kiện đối ngoại; tổ chức các hoạt động đối ngoại có chọn lọc, ưu tiên, phù hợp với đối tác, tiềm năng và nhu cầu của Thành phố. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại kinh tế, tạo môi trường đầu tư thuận lợi. Duy trì tăng cường, phối hợp với các cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại ở Trung ương thiết lập cơ chế cung cấp thông tin hai chiều, nắm bắt cơ hội và thúc đẩy các hoạt động xúc tiến song phương, đa phương. Tăng cường hội nhập quốc tế, thực hiện đồng bộ và hiệu quả các FTA đã có hiệu lực, các FTA thế hệ mới (CPTPP, EVFTA, RCEP) các cam kết trong WTO và Cộng đồng kinh tế ASEAN.

11. Đảm bảo quốc phòng, quân sự địa phương và trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của Thành phố để làm tốt công tác tham mưu trong lĩnh vực phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tổ chức thực hiện đảm bảo tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, mục tiêu trọng điểm. Xây dựng và thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, quốc tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại quan trọng, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đoàn khách quốc tế đến Việt Nam diễn ra trên địa bàn Thủ đô. Phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động lợi dụng khiêu khích đông người, đình công, lãn công, các sự kiện chính trị, xã hội nhạy cảm để kích động biểu tình, chống đối chính quyền, gây rối an ninh, trật tự. Đảm bảo quốc phòng thường xuyên; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ năm 2024 cùng diễn tập cấp 2 (huyện Chương Mỹ, Quốc Oai, Thạch Thất); Ban hành Chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trên địa bàn Thành phố; hoàn thành chỉ tiêu xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, huấn luyện dân quân tự vệ cho 100% cơ sở. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa, giáo dục quốc phòng - an ninh, đối ngoại quân sự...

Phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, phản động; không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn. Nhất là đấu tranh với các loại tội phạm về tệ nạn xã hội, kiểm chế gia tăng tội phạm, tạo chuyên biến tích cực về trật tự, an toàn xã hội, phấn đấu năm 2024 kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội ít nhất 5%; tỷ lệ điều tra khám phá án chung đạt 75% trở lên; riêng án nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 90% trở lên. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phấn đấu 100% công dân trên địa bàn Thành phố đủ điều kiện cấp danh tính điện tử.

Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 20/9/2023 của Thành ủy Hà Nội về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thành phố Hà Nội trong tình hình mới. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khắc phục các vi phạm, sơ hở về phòng cháy, chữa cháy; xử lý nghiêm các vi phạm; phấn đấu giảm về số vụ và thiệt hại về cháy nổ. Tăng cường công tác hướng dẫn, tuyên truyền, quản lý về các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn Thành phố theo quy định. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030.

12. Tăng cường công tác phối hợp giữa UBND Thành phố với Thường trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố, các Ban của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội; nâng cao vai trò của mỗi cơ quan trong việc phối hợp công tác, giám sát thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ trọng tâm,

thường xuyên, đột xuất; nâng cao hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri theo quy định; công tác phản biện xã hội đối với những quyết định lớn của HĐND, UBND Thành phố. Quan tâm tiến độ, chất lượng trả lời và phối hợp giải quyết những vấn đề dân sinh bức xúc. Phối hợp tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện nếp sống văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Phối hợp triển khai công tác đảm bảo an sinh xã hội, vận động ủng hộ người nghèo,... phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2024 và những năm tiếp theo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết
2. Giao Thường trực HĐND Thành phố, các Ban HĐND Thành phố, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND Thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị-xã hội phối hợp tuyên truyền, tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

HĐND Thành phố kêu gọi các tầng lớp Nhân dân, các lực lượng vũ trang, các cấp, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội Thành phố nỗ lực phấn đấu thi đua hoàn thành thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2024 của thành phố Hà Nội.

Nghị quyết đã được HĐND thành phố Hà Nội khóa XVI, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *M*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Các bộ, ngành Trung ương;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Đại biểu HĐND TP, các Ban HĐND Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành TP;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố ;
- Các cơ quan thông tấn báo chí của TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn



PHỤ LỤC

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP): 6,5-7%.
2. GRDP bình quân đầu người: 160,8-162 triệu đồng.
3. Tốc độ tăng vốn đầu tư thực hiện: 10,5-11,5%.
4. Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu: 4-5%.
5. Chỉ số giá tiêu dùng: dưới 4%.
6. Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước: 0,15%.
7. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước: 0,1%.
8. Duy trì tỷ lệ xã/phường/thị trấn 100% đạt chuẩn quốc gia về y tế.
9. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 94,5%.
10. Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động: 45%.
11. Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động: 2,5%.
12. Tỷ lệ đối tượng tham gia BH thất nghiệp trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động: 40%.
13. Giảm số hộ nghèo so với đầu năm: 300-400 hộ.
14. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị: dưới 4%.
15. Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo: 74,2%; Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ: 54%.
16. Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 78,5% ; Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia được công nhận mới (lần đầu): 114 trường; Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia được công nhận lại: 300 trường.
17. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa": 88%.
18. Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa": 64,5%.
19. Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu Tổ dân phố văn hóa: 74%.
20. Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch: Khu vực đô thị đạt 100%; Khu vực nông thôn đạt 95%.
21. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày: Khu vực đô thị đạt 100%; Khu vực nông thôn đạt 95-100%.
22. Xử lý ô nhiễm môi trường: (i) Tỷ lệ CCN có trạm XLNT đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng với CCN xây dựng mới: 100%; Với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động: 100%. (ii) Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý: 99%. (iii) Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường: 100%; (iv) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý: 40%.
23. Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng: 22-25%.
24. Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm: 40 xã; Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm: 35 xã.